TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ H** **TỈNH THỪA THIÊN H**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.**

Bản án số: 134/2019/HS- ST
Ngày: 26- 6- 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H, TỈNH THỪA THIÊN H.

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Lê Tuyết Linh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hữu Trực;

2. Bà Hồ Thị Phi Phương;

Thư ký phiên toà: Ông Lê Trương Bảo Long- Thư ký Toà án nhân dân thành phố H, tỉnh Thừa Thiên H.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Thừa Thiên H tham gia phiên toà: Ông Bùi Văn Thỉ- Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố H, tỉnh Thừa Thiên H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 118 /2019/TLST- HS ngày 24 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số134/2019/QĐXXST- HS ngày 13/6 /2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trương Văn H; sinh ngày 20/10/1992 tại tỉnh Thừa Thiên H; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: 107/4 Vạn X, phường Kim L, thành phố , tỉnh Thừa Thiên H; Nghề nghiệp: Bốc vác; Trình độ học vấn: 01/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Con ông Trương Văn B, sinh năm 1969 và bà Phan Thị K; sinh năm 1966; Gia đình có 07 anh chị em bị cáo là con thứ 7; Chưa có vợ con. Tiền án: không; tiền sự: không; Nhân thân: Sinh ra và lớn lên ở với gia đình tại phường Kim Long; học văn hóa lớp 01/12 nghỉ học ở nhà, lớn lên làm thuê, bốc vác cho đến ngày phạm tội. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn " Cấm đi khỏi nơi cư trú"; (có mặt).

***** Bị hại:

- Chị Nguyễn Thị D, sinh năm 1997; Nơi cư trú: Thôn 4, xã Vinh H, huyện Phú V, tỉnh Thừa Thiên H, " vắng mặt".

- Chị La Thị Th, sinh năm 1997; Nơi cư trú: Thôn Điền , xã Vinh Ph, huyện Phú V, tỉnh Thừa Thiên H, " vắng mặt".

- Anh Phan Ngọc H, sinh năm 1996; Nơi cư trú: Thôn 4, xã Vinh H, huyện Phú V, tỉnh Thừa Thiên H, " vắng mặt".

- Anh Phan Tuấn C, sinh năm 1996; Nơi cư trú: Thôn 4, xã Vinh H, huyện Phú V, tỉnh Thừa Thiên H, " vắng mặt".

*Người làm chứng: Anh Hoàng Trọng Th, sinh năm 1996; Nơi cư trú: Thôn Hà Ú, xã Vinh A, huyện Phú V, tỉnh Thừa Thiên H, " vắng mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ 00 phút ngày 09/3/2019, Trương Văn H điều khiển xe mô tô Honda hiệu Airblade, biển số 75D1- 286.29 đi trên đường Lê Lợi hướng từ ga Huế đi đến cầu Phú Xuân. Khi đi ngang qua đoạn đường trước trường Quốc học thuộc phường Vĩnh N, thành phố H, Hải thấy 01 nhóm thanh niên đang ngồi chơi trước Bia Quốc học và một số túi xách để ở đó cách khoảng 20 mét không có ai trông giữ nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. H điều khiển xe vào công viên rồi chạy dọc theo bờ sông và để xe cách vị trí để tài sản khoảng 50 mét. Sau đó Hải đi bộ đến lén lút mở túi xách lấy một điện thoai di động hiệu Samsung Galaxy J5 của chị Nguyễn Thị D rồi đưa về nhà cất giấu. H điều khiển xe chạy lại với mục đích tiếp tục lấy thêm tài sản. H đã đến mở túi xách lấy một điện thoại Samsung- Galaxy Note Fai Edition của chị La Thị Th, lấy một ví da bên trong có số tiền 441.000 đồng của anh Phan Ngọc Ho, lấy một ví da bên trong có số tiền 350.000 đồng và một số giấy tờ của anh Phan Tuấn C. Trong lúc H đang thực hiện hành vi trộm cắp thì bị anh C phát hiện tri hô nên Hải bỏ chạy. Anh C cùng cả nhóm bạn truy đuổi và bắt giữ Hải cùng tang vật rồi bàn giao cho cơ quan Công an xử lý.

*Vật chứng thu giữ gồm:

-01 xe mô tô Honda hiệu Airblade màu đen bạc, biển số 75D1- 286.29, số máy JF63E1506397, số khung 630FZ152301, đã qua sử dụng;

-01 điện thoại Samsung- Galaxy J5 màu trắng, số Imei 1: 352700071792393, số Imei 2: 352700071792391, đã qua sử dụng;

-01 điện thoại Samsung- Galaxy Note Fai Edition, màu đen, số Imei :357872081053966, bên ngoài có ốp da màu đỏ, đã qua sử dụng;

-01 ví da màu đà hiệu Boss Hugo Boss;

-Tiền Việt Nam 441.0000 đồng.

Đối với ví da của anh Phan Tuấn C trong quá trình H bỏ chạy bị rơi ở đâu không rõ nên không thu hồi được.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 99/KL- HĐĐG ngày 13/3/2019 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thành phố H kết luận tại thời điểm phạm tội các loại tài sản mà H chiếm đoạt có giá trị như sau:

-01 điện thoại Samsung- Galaxy J5 màu trắng có giá trị 500.000 đồng;

-01 điện thoại Samsung- Galaxy Note Fai Edition, màu đen có giá trị 3.000.000 đồng;

-01 ví da màu đà hiệu Boss Hugo Boss có giá trị 100.000 đồng;

- Ví da của anh Cảnh bị mất nên không có cơ sở định giá;

Tổng giá trị tài sản mà H chiếm đoạt là 4.391.000 đồng.

* Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:

Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại tài sản cho chị Nguyễn Thị D, chị Lê Thị Th và anh Phan Ngọc H đầy đủ. Anh Phan Tuấn C yêu cầu bị cáo H bồi thường số tiền 1.000.000 đồng. Bị cáo H đã bồi thường đầy đủ cho anh C. Bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Quá trình điều tra, truy tố, bị cáo Trương Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 124/CT- VKS ngày 23 tháng 5 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế truy tố Trương Văn H về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trương Văn H phạm tội " Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Trương Văn H mức án từ 06(sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng.

- Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:

Nguyễn Thị D, chị Lê Thị Th, anh Phan Ngọc H và anh Phan Tuấn C đã nhận lại đầy đủ, không có yêu cầu gì nên không xem xét.

Đối với xe mô tô Honda hiệu Airblade màu đen bạc, biển số 75D1- 286.29 bị cáo Hải dùng làm phương tiện phạm tội nên tịch thu, nộp Ngân sách nhà nước.

Về án phí: Bị cáo H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 01 giờ 00 phút ngày 09/3/2019 tại sân Bia Quốc học thuộc phường Vĩnh N, thành phố H, Trương Văn Hđã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản là 01 điện thoại Samsung Galaxy J5 của chị Nguyễn Thị D đem về cất giấu. Sau đó tiếp tục quay lại lấy thêm 01 điện thoại Samsung- Galaxy Note Fai Edition của chị Lê Thị Th, 01 ví da bên trong có 441.000 đồng của anh Phan Ngọc H và 01 ví da bên trong có 350.000 đồng của anh Phan Tuấn C và một số giấy tờ tùy thân của anh C. Tổng giá trị tài sản bị cáo Hải chiếm đoạt là 4.391.000 đồng. Hành vi nêu trên của bị cáo Trương Văn H đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản " được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế truy tố bị cáo Trương Văn H tại bản Cáo trạng số 124 /CT- VKS ngày 23 tháng 5 năm 2019 là có căn cứ pháp luật.

[2] Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo H là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Do bị cáo lười lao động nhưng muốn có tiền nhanh chóng nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự địa phương nên cần phải xử lý nghiêm để có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

[3] Xét nhân thân bị cáo: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo H không phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo H được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là tự nguyện bồi thường thiệt hại, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, thành khẩn khai báo, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được quy định tại các điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt nên Hội đồng xét xử xét áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo hưởng án treo cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo như đại diện Viện kiểm sát đề nghị là có căn cứ và đúng pháp luật.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với xe mô tô Honda hiệu Airblade, biển số 75D1-286.29 là xe của bị cáo H, nhưng khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản bị cáo để xe của bị cáo cách vị trí tài sản 50 mét đi bộ đến để trộm cắp tài sản nên Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo không dùng xe này làm phương tiện phạm tội. Vì vậy cần phải trả lại xe này cho bị cáo H.

Bị hại đã nhận lại đầy đủ tài sản không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Hải đã bồi thường cho anh Phan Tuấn C số tiền 1.000.000 đồng. Anh C đã nhận đủ không có yêu cầu gì nên không xem xét.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay

khiếu nại gì về kết luận điều tra và bản cáo trạng nên các hành vi, quyết định của cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[7] Về án phí: Bị cáo H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 02/2018/NQ- HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân nhân Tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo;

Tuyên bố bị cáo Trương Văn H phạm tội " Trộm cắp tài sản".

Xử phạt: Bị cáoTrương Văn H 07 (bảy) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 01 (một) năm 02 (hai) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho UBND phường Kim L, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên H và gia đình giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tuyên trả lại xe Honda hiệu Airblade màu đen bạc, biển số 75D1-286.29, số máy JF63E1506397, số khung 630FZ152301, đã qua sử dụng cho bị cáo Trương Văn H. Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Huế ngày 24/5/2019.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326 /2016/ UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Trương Văn Hphải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm .

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh TT H;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

- VKSND TP H;
- Công an TP H;
- Sở tư pháp;
- Phòng PV 27 Công an TT-H;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Lê Tuyết Linh